



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0027478

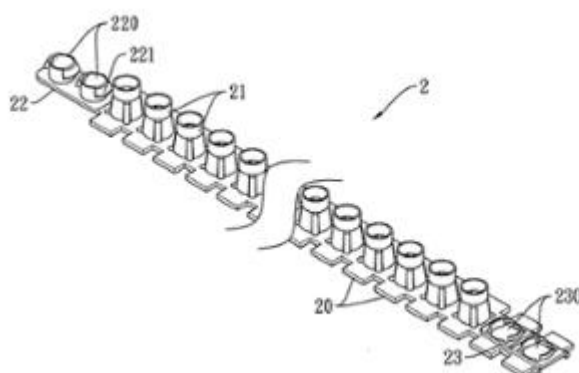
(51)⁷ B25C 1/00

(13) B

- (21) 1-2012-00619 (22) 09/03/2012
(30) 100208960 19/05/2011 TW; 100211731 28/06/2011 TW
(45) 25/02/2021 395 (43) 26/11/2012 296A
(73) 1. Lin, Sheng-Huei (TW)
2F., No.409, Changsheng Rd., Gushan Dist., Kaohsiung, City 804, Taiwan
2. Lin, Chan-Wei (TW)
No.1, Ren'ai Rd., Niasong Dist., Kaohsiung City 833, Taiwan
3. Lin, Kuo Chou (TW)
No.136, Ln. 513, Datong Rd., Luzhu Dist., Kaohsiung City 821, Taiwan
(72) Lin, Sheng-Huei (TW); Lin, Chan-Wei (TW).
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) ĐAI ĐINH ỐC

(57) Sáng chế đề cập đến đai đinh ốc bao gồm chính thân, răng dọc theo hai bên của thân chính, ổ cắm đinh ốc mở ra từ bề mặt của thân chính, bộ phận ghép nối ở một đầu của thân chính và bao gồm hai hình trụ rỗng có hai chốt đối diện trên bề mặt chu vi, và bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính và bao gồm hai lỗ, hai bộ hai mặt bích đối diện trong đó các mặt bích của mỗi bộ được tạo thành trên miệng của mỗi lỗ, và rãnh hình chữ nhật trên bề mặt kia của thân chính và liên thông với các lỗ. Các trụ của bộ phận ghép nối của đai đinh ốc thứ nhất có thể được chèn vào các lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng của đai đinh ốc thứ hai cho đến khi mặt bích được ép bởi các chốt và bộ phận ghép nối nằm trong rãnh.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến đai đỉnh ốc và cụ thể hơn đến đai đỉnh ốc có một bộ phận ghép nối ở một đầu và bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia để hai đai đỉnh ốc có thể được nối với nhau bằng cách siết một bộ phận ghép nối của một đai với bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc còn lại.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Đai đỉnh ốc thông thường 1 được thể hiện trên Fig.1 và Fig.2 bao gồm nhiều ổ đỉnh ốc 10 cách đều nhau, một bộ phận ghép nối (ví dụ, phần tử phẳng hình chữ nhật có hai lỗ như được thể hiện) 11 ở một đầu, và một bộ phận ghép nối tương ứng (ví dụ như bộ phận hình chữ nhật phẳng có hai hình trụ hướng xuống dưới như được thể hiện) 12. Tương tự với việc siết một nút và một lỗ của quần áo với nhau, một người có thể ấn lên các hình trụ của một bộ phận ghép nối tương ứng 12 trên đai đỉnh ốc 1 vào các lỗ của bộ phận ghép nối 11 của đai đỉnh ốc 1 để siết chặt hai đai đỉnh ốc vào nhau.

Tuy nhiên, đai đỉnh ốc thông thường 1 có một vài nhược điểm. Ví dụ, việc siết nút và lỗ không chắc chắn, tức là, dễ bị tuột. Hơn nữa, như có thể thấy trên Fig.2, phần trên của đai đỉnh ốc 1 được nối không bằng phẳng, nghĩa là, có sự bất thường (ví dụ, vai) tồn tại ở phần nối của hai đai đỉnh ốc 1. Điều này có thể dẫn đến làm cản trở hoạt động đóng đinh của một súng bắn đinh khi gặp chỗ bất thường. Do đó cần thiết phải cải tiến kết cấu đã nêu.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một mục đích của sáng chế là đề xuất đai đỉnh ốc bao gồm một thân chính mềm, nhiều đầu nhô hình chữ nhật cách đều nhau được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính, nhiều ổ đỉnh ốc được tạo ra từ bề mặt của thân chính, bộ phận ghép nối ở một đầu của thân chính và bao gồm nhiều hình trụ

rỗng có khoảng cách với nhau, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện nhau trên bề mặt chu vi; bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính và bao gồm nhiều lỗ có khoảng cách, các bộ hai mặt bích cong đối diện nhau trong đó các mặt bích của mỗi bộ được tạo thành trên miệng của mỗi lỗ, và một rãnh hình chữ nhật được tạo thành trên bề mặt kia của thân chính, rãnh này liên thông với các lỗ và ở xa các mặt bích, trong đó các hình trụ của bộ phận ghép nối của đai đỉnh ốc thứ nhất có thể được chèn vào các lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc thứ hai cho đến khi mặt bích bị ép bởi các chốt và bộ phận ghép nối kia được đặt khít vào rãnh.

Các mục đích, dấu hiệu và ưu điểm khác và trên đây của sáng chế sẽ trở nên rõ ràng hơn dựa vào phần mô tả chi tiết dưới đây cùng với các hình vẽ đi kèm.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc thông thường;

Fig.2 là mặt cắt dọc thể hiện hai đai đỉnh ốc thông thường kết nối với nhau bằng cách siết một đầu của một đai đỉnh ốc và đầu kia của đai đỉnh ốc còn lại với nhau;

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ nhất của sáng chế khi được nhìn từ trên;

Fig.4 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.3 khi được nhìn từ bên dưới;

Fig.5 là hình chiếu cạnh thể hiện một phần của mặt cắt dọc của phần bên trái của đai đỉnh ốc trên Fig.3 và được nhìn ngược lại;

Fig.6 là hình chiếu cạnh thể hiện một phần của mặt cắt dọc của phần bên phải của đai đỉnh ốc trên Fig.3 khi được nhìn theo hướng ngược lại;

Fig.7 là hình chiếu cạnh thể hiện một phần của mặt cắt dọc thể hiện hai đai đỉnh ốc kết nối với nhau để tạo thành một đai đỉnh ốc dài hơn bằng cách

siết các bộ phận ghép nối của một đai đỉnh ốc với các bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc kia;

Fig.8 là hình vẽ phối cảnh thể hiện hai đai đỉnh ốc kết nối được nạp các đỉnh ốc để sẵn sàng sử dụng;

Fig.9 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ hai của sáng chế;

Fig.10 là hình chiếu cạnh thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.9 và được quay một góc 180° ;

Fig.11 là hình chiếu cạnh thể hiện thể hiện hai đai đỉnh ốc trên Fig.9 nối với nhau đầu này với đầu kia để tạo thành một đai đỉnh ốc dài hơn bằng cách siết chặt một bộ phận ghép nối của một đai đỉnh ốc với bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc kia;

Fig.12 là hình vẽ phối cảnh thể hiện hai đai đỉnh ốc kết nối trên Fig.9 đã được nạp đỉnh ốc để sẵn sàng sử dụng;

Fig.13 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ ba của sáng chế;

Fig.14 là hình vẽ phối cảnh thể hiện hai đai đỉnh ốc trên Fig.13 được kết nối với nhau;

Fig.15 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ tư của sáng chế;

Fig.16 là hình chiếu cạnh thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.15 được quay một góc 180° ;

Fig.17 là hình chiếu cạnh thể hiện hai đai đỉnh ốc trên Fig.15 kết nối với nhau đầu này với đầu kia để tạo thành một đai đỉnh ốc dài hơn bằng cách siết chặt một bộ phận ghép nối của một đai đỉnh ốc với bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc kia;

Fig.18 là hình vẽ phối cảnh thể hiện hai đai đỉnh ốc kết nối trên Fig.15 được nạp các đỉnh ốc để sẵn sàng sử dụng;

Fig.19 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ năm của sáng chế;

Fig.20 là hình vẽ thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.19 khi được nhìn từ dưới lên;

Fig.21 là mặt cắt ngang theo đường A-A của đai đỉnh ốc trên Fig.20;

Fig.22 là mặt cắt dọc thể hiện một phần của đai đỉnh ốc trên Fig.19 cho thấy một đỉnh ốc đang được nạp vào ổ đỉnh ốc;

Fig.23 là hình vẽ tương tự với Fig.22 thể hiện đỉnh ốc được nạp ổn định và sẵn sàng để điều khiển ra khỏi đai đỉnh ốc bởi súng bắn đỉnh;

Fig.24 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ sáu của sáng chế;

Fig.25 là hình vẽ tách thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.24;

Fig.26 là mặt cắt dọc dạng sơ đồ thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.25 cho thấy một đỉnh ốc đã bị đưa ra khỏi đai đỉnh ốc sau khi phá vỡ vành và khe;

Fig.27 là hình vẽ phối cảnh thể hiện đai đỉnh ốc trên Fig.26 nhưng được nhìn từ phía trên đai đỉnh ốc;

Fig.28 là sơ đồ hình chiếu bằng thể hiện một phần của đai đỉnh ốc trên Fig.27; và

Fig.29 là mặt cắt dọc theo đường B-B của đai đỉnh ốc trên Fig.28 với một đỉnh ốc được thể hiện trong trạng thái ảo được nạp ổn định và sẵn sàng để được đưa ra khỏi đai đỉnh ốc bởi súng bắn đỉnh.

Mô tả chi tiết sáng chế

Như được thể hiện trên các hình vẽ từ Fig.3 đến Fig.8, đai đỉnh ốc theo phương án thứ nhất của sáng chế bao gồm các bộ phận sau như được bàn luận chi tiết dưới đây.

Thân chính dạng tấm kéo dài 2 được tạo thành từ nhựa dẻo như PE (polyetylen). Một dãy các đầu nhô hình chữ nhật cách đều nhau (ví dụ, như răng) 20 được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính 2. Nhiều ổ đỉnh ốc

21 để nạp đỉnh ốc với mỗi ổ hướng xuống từ bề mặt của thân chính 2. Ổ đỉnh ốc 21 có dạng gần trụ, nhưng hơi côn xuống đáy dưới (tức là, dạng hình nón cụt) (xem Fig.5).

Một đầu của thân chính 2 được bố trí bộ phận ghép nối 22 và đầu kia được bố trí một bộ phận ghép nối tương ứng 23. Bộ phận ghép nối 22 bao gồm hai hình trụ mềm rỗng có khoảng cách ngắn 220, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện 221 trên bề mặt chu vi. Chốt 221 ở trên miệng của hình trụ 220 ở xa bề mặt kia của thân chính 2. Bộ phận ghép nối tương ứng 23 bao gồm hai lỗ mềm có khoảng cách với nhau 230, và hai bộ mặt bích cong đối diện nhau 232, trong đó hai mặt bích 232 của mỗi bộ mặt bích cong đối diện nhau được bố trí trên miệng của mỗi lỗ 230, và rãnh hình chữ nhật 231 trên bề mặt kia của thân chính 2, liên thông với lỗ 230, và ở xa mặt bích 232.

Trong quá trình nối, các trụ mềm 220 của bộ phận ghép nối 22 của một đai đỉnh ốc có thể được chèn vào lỗ mềm 230 của bộ phận ghép nối tương ứng 23 của một đai đỉnh ốc cho đến khi mặt bích 232 bị ép bởi các chốt 221 để siết chặt và bộ phận ghép nối 22 được đưa vào rãnh 231 (xem Fig.7). Có thể thấy rằng bề mặt phẳng được tạo thành trên bề mặt kia của thân chính 2.

Dự kiến là việc siết chặt hai đai đỉnh ốc bằng cách thực hiện quá trình nối trên đây có độ bền và chắc chắn. Lưu ý rằng hơn hai đai đỉnh ốc có thể được nối với nhau để tạo thành một đai đỉnh ốc dài hơn bằng cách thực hiện quá trình nối liên tục. Hơn nữa, hoạt động đóng đinh có thể được tạo điều kiện thuận lợi bởi vì các đầu nhô 20 không can thiệp vào súng bắn đinh.

Các hình vẽ từ Fig.9 đến Fig.12 thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ hai của sáng chế. Các đặc điểm của kết cấu theo phương án thứ hai này cơ bản giống như của phương án thứ nhất ngoại trừ những điều sau đây:

Thân chính dạng tấm dài 3 được tạo thành từ nhựa dẻo, chẳng hạn như PE. Dây các đầu nhô hình chữ nhật cách đều nhau (ví dụ, như răng) 30 được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính 3. Nhiều ổ đỉnh ốc 31 để nạp đỉnh ốc, mỗi ổ này đều hướng xuống từ bề mặt của thân chính 3. Ổ đỉnh ốc 31 có

dạng gần trụ, nhưng hơi côn dần xuống dưới (tức là, hình nón cụt) (xem Fig.10).

Một đầu của thân chính 2 được bố trí một bộ phận ghép nối 32 và đầu kia được bố trí bộ phận ghép nối tương ứng 33. Bộ phận ghép nối 32 có chiều rộng nhỏ hơn so với thân chính 3 do đầu nhô 30 được loại bỏ. Bộ phận ghép nối 32 bao gồm hai hình trụ rỗng có khoảng cách ngắn 320, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện nhau 321 trên bề mặt chu vi. Chốt 321 ở trên miệng của hình trụ 320 ở xa bề mặt kia của thân chính 3. Bộ phận ghép nối tương ứng 33 bao gồm hai lỗ có khoảng cách với nhau 330.

Trong quá trình nối, hình trụ mềm 320 của một bộ phận ghép nối 32 của đai đỉnh ốc có thể được chèn vào lỗ mềm 330 của bộ phận ghép nối tương ứng 33 của đai đỉnh ốc kia cho đến khi bộ phận ghép nối 32 được đặt trên đầu của bộ phận ghép nối tương ứng 33 để siết chặt (xem Fig.11). Ngoài ra, các chốt 321 được đặt có khoảng cách với bộ phận ghép nối tương ứng 33.

Các hình vẽ Fig.13 và Fig.14 thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ ba của sáng chế. Các đặc điểm của phương án thứ ba gần giống với của phương án thứ hai ngoại trừ những điều sau đây:

Thân chính dạng tấm dài 4 được tạo thành từ nhựa dẻo, chẳng hạn như PE. Dây các đầu nhô hình chữ nhật cách đều nhau (ví dụ, như răng) 40 được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính 4. Nhiều ổ đỉnh ốc 41 để nạp đỉnh ốc, mỗi ổ này đều hướng xuống từ bề mặt của thân chính 4. Ổ đỉnh ốc 41 có dạng gần trụ, nhưng hơi côn dần xuống dưới (tức là, hình nón cụt) (xem Fig.13).

Một đầu của thân chính 4 được bố trí bộ phận ghép nối 42 và đầu kia được bố trí bộ phận ghép nối tương ứng 43. Bộ phận ghép nối tương ứng 43 có chiều rộng nhỏ hơn so với thân chính 4 do đầu nhô 40 được loại bỏ. Bộ phận ghép nối 42 bao gồm hai hình trụ rỗng có khoảng cách ngắn với nhau 420, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện nhau 421 trên bề mặt chu vi. Chốt 421

nằm trên miệng của hình trụ 420 ở xa bề mặt kia của thân chính 4. Bộ phận ghép nối tương ứng 43 bao gồm hai lỗ có khoảng cách với nhau 430.

Trong quá trình nối, hình trụ mềm 420 của bộ phận ghép nối 42 của đai đỉnh ốc có thể được chèn vào lỗ mềm 430 của bộ phận ghép nối tương ứng 43 của đai đỉnh ốc kia cho đến khi bộ phận ghép nối 42 được đặt trên đầu của bộ phận ghép nối tương ứng 43 để siết chặt.

Fig.15 đến Fig.18 thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ tư của sáng chế. Các đặc điểm của phương án thứ tư này giống với các đặc điểm của phương án thứ hai ngoại trừ những điều sau đây:

Thân chính dạng tấm dài 5 được tạo thành từ nhựa dẻo, chẳng hạn như PE. Dây các đầu nhô hình chữ nhật cách đều nhau (ví dụ, như răng) 50 được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính 5. Nhiều ổ đỉnh ốc 51 để nạp đỉnh ốc, mỗi ổ này đều hướng xuống từ bề mặt của thân chính 5. Ổ đỉnh ốc 51 có dạng gân trụ, nhưng hơi côn dần xuống dưới (tức là, hình nón cụt) (xem Fig.16).

Một đầu của thân chính 5 được bố trí một bộ phận ghép nối 52 và đầu kia được bố trí bộ phận ghép nối tương ứng 53. Bộ phận ghép nối 52 có chiều rộng nhỏ hơn so với thân chính 5 do đầu nhô 50 được loại bỏ. Bộ phận ghép nối 52 và thân chính 5 không cùng độ cao do bề mặt nghiêng nối kết chúng. Bộ phận ghép nối 52 bao gồm hai hình trụ rỗng có khoảng cách ngắn với nhau 520, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện nhau 521 trên bề mặt chu vi. Chốt 521 ở trên miệng của hình trụ 520 ở xa bề mặt kia của thân chính 5. Bộ phận ghép nối tương ứng 53 bao gồm hai lỗ có khoảng cách với nhau 530.

Trong quá trình nối, hình trụ mềm 520 của một bộ phận ghép nối 52 của đai đỉnh ốc có thể được chèn vào lỗ mềm 530 của bộ phận ghép nối tương ứng 53 của đai đỉnh ốc kia cho đến khi bộ phận ghép nối 52 được đặt trên đầu của bộ phận ghép nối tương ứng 53 để siết chặt (xem Fig17). Ngoài ra, các chốt 521 có khoảng cách so với bộ phận ghép nối tương ứng 53.

Các hình vẽ từ Fig.19 đến Fig.23 thể hiện đai đỉnh ốc theo phương án thứ năm của sáng chế bao gồm các bộ phận sau như được bàn luận chi tiết dưới đây.

Thân chính dạng tấm dài 6 được tạo thành liên khối. Các lỗ có khoảng cách đều nhau 61 được bố trí trên thân chính 6. Nhiều ổ đỉnh ốc 62 để nạp đỉnh ốc, mỗi ổ này đều hướng xuống từ lỗ 61. Ổ đỉnh ốc 62 có dạng gần trụ, nhưng hơi côn dần xuống dưới (tức là, hình nón cụt). Vành 64 được tạo thành trên phần dưới của ổ đỉnh ốc 62. Nhiều khe hở theo chiều dọc cách đều nhau 63 được tạo thành trên bề mặt chu vi của ổ đỉnh ốc 62 từ phần trên của ổ đỉnh ốc 62 đến vành 64. Hai đầu nhô cong đối diện nhau 65 được mở rộng từ phần dưới của vành 64 về phía bên trong của ổ đỉnh ốc 62. Tốt hơn là, thân chính 6 của đai đỉnh ốc được tạo thành từ nhựa dẻo như PE (polyetylen).

Việc bố trí các khe 63 cho phép ổ đỉnh ốc 62 mở rộng linh hoạt khi đỉnh ốc 7 được nạp vào ổ đỉnh ốc 62. Lưu ý rằng phần đầu của đỉnh ốc 7 được giữ trên miệng lỗ 61. Như vậy, đai đỉnh ốc có thể chứa các đỉnh ốc có các kích cỡ khác nhau. Hơn nữa, các đầu nhô 65 có thể gây ra một lực kẹp lên một phần không ren của đỉnh ốc 7. Như vậy, đỉnh ốc được nạp 7 có thể được giữ ổn định và đảm bảo siết chắc chắn của đỉnh ốc 7 trên vật thể trong hoạt động tiếp theo bởi súng bắn đinh.

Các hình vẽ từ Fig.24 đến Fig.29 thể hiện đai đỉnh ốc liên khối theo phương án thứ sáu của sáng chế. Các đặc điểm của đai đỉnh ốc theo phương án thứ sáu của sáng chế giống với các đặc điểm của đai đỉnh ốc theo phương án thứ năm ngoại trừ những điều sau đây:

Hai đầu của thân chính 6 của đai đỉnh ốc được bố trí bộ phận ghép nối (ví dụ, bộ phận hình chữ nhật phẳng có hai hình trụ hướng xuống như được thể hiện) 66 và bộ phận ghép nối tương ứng (ví dụ, một bộ phận hình chữ nhật phẳng có hai lỗ như được thể hiện) 67, tương ứng. Việc bố trí bộ phận ghép nối 66 và bộ phận ghép nối tương ứng 67 cho phép đai đỉnh ốc kết nối với đai đỉnh ốc khác bằng cách chèn các hình trụ của bộ phận ghép nối 66 của một

đai đỉnh ốc qua lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng 67 của đai đỉnh ốc khác để siết chặt hai đai đỉnh ốc với nhau để tạo thành một đai đỉnh ốc dài hơn.

Bốn khe 63 được nhóm lại thành hai bộ, mỗi bộ gồm hai khe đối diện 63 trong đó một khe 63 của một bộ có chiều dài lớn hơn chiều dài của khe kia 63 của bộ còn lại. Do đó, khe 63 có đáy ở vành 64 (tức là, khe dài hơn 63) có thể bị phá vỡ sau khi đỉnh ốc 7 được đưa ra khỏi ổ đỉnh ốc 62. Điều này có lợi trong việc hỗ trợ cho hoạt động đóng đỉnh.

Một liên kết tăng cường 68 được bố trí để nối kết hai ổ đỉnh ốc liền kề 62 để độ bền kết cấu của đai đỉnh ốc có thể được tăng lên. Một rãnh hình khuyên 69 được tạo thành trên miệng hoặc trên miệng trên của ổ đỉnh ốc 62 để phần đầu của đỉnh ốc 7 có thể được giữ ổn định trong đó.

Mặc dù phần mô tả trên đây đã mô tả cụ thể các phương án được ưu tiên của sáng chế, rất nhiều thay đổi và biến thể có thể được thực hiện cho các phương án này và tất cả chúng đều thuộc phạm vi của sáng chế.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Đai đỉnh ốc bao gồm:

thân chính mềm;

các đầu nhô hình chữ nhật có khoảng cách đều nhau được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính;

các ổ đỉnh ốc hướng xuống từ một mặt của thân chính;

bộ phận ghép nối ở một đầu của thân chính và bao gồm nhiều hình trụ rỗng có khoảng cách với nhau, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện trên bề mặt chu vi;

bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính và bao gồm nhiều lỗ có khoảng cách với nhau, các bộ hai mặt bích cong đối diện nhau, trong đó các mặt bích của mỗi bộ được tạo thành trên miệng của mỗi lỗ, và một rãnh hình chữ nhật được tạo thành trên mặt kia của thân chính, rãnh này liên thông với các lỗ và ở xa mặt bích,

khác biệt ở chỗ, các hình trụ của bộ phận ghép nối của đai đỉnh ốc thứ nhất có thể được chèn vào các lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc thứ hai cho đến khi mặt bích bị ép bởi các chốt và bộ phận ghép nối nằm trong rãnh.

2. Đai đỉnh ốc bao gồm:

thân chính mềm;

các đầu nhô hình chữ nhật có khoảng cách đều nhau được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính;

các ổ đỉnh ốc hướng xuống từ một mặt của thân chính;

bộ phận ghép nối hình chữ nhật ở một đầu của thân chính và bao gồm nhiều hình trụ rỗng có khoảng cách với nhau, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện trên bề mặt chu vi, trong đó bộ phận ghép nối có chiều rộng nhỏ hơn chiều rộng của thân chính; và

bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính và bao gồm nhiều lỗ có khoảng cách với nhau,

khác biệt ở chỗ, các hình trụ của bộ phận ghép nối của đai đỉnh ốc thứ nhất có thể được chèn vào các lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc thứ hai để siết chặt bộ phận ghép nối và bộ phận ghép nối tương ứng với nhau.

3. Đai đỉnh ốc bao gồm:

thân chính mềm;

các đầu nhô hình chữ nhật có khoảng cách đều nhau được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính;

các ổ đỉnh ốc hướng xuống từ một mặt của thân chính;

bộ phận ghép nối ở một đầu của thân chính và bao gồm nhiều hình trụ rỗng có khoảng cách với nhau, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện trên bề mặt chu vi, và

bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính và bao gồm nhiều lỗ có khoảng cách với nhau, trong đó bộ phận ghép nối tương ứng có chiều rộng nhỏ hơn chiều rộng của thân chính,

khác biệt ở chỗ, các hình trụ của bộ phận ghép nối của đai đỉnh ốc thứ nhất có thể được chèn vào các lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc thứ hai để siết chặt bộ phận ghép nối và bộ phận ghép nối tương ứng.

4. Đai đỉnh ốc bao gồm:

thân chính mềm;

các đầu nhô hình chữ nhật có khoảng cách đều nhau được tạo thành dọc theo hai bên của thân chính;

các ổ đỉnh ốc hướng xuống từ một mặt của thân chính;

bộ phận ghép nối hình chữ nhật ở một đầu của thân chính và bao gồm nhiều hình trụ rỗng có khoảng cách với nhau, mỗi hình trụ có hai chốt đối diện trên bề mặt chu vi, trong đó bộ phận ghép nối có chiều rộng nhỏ hơn

chiều rộng của thân chính và bộ phận ghép nối và thân chính không có cùng độ cao; và

bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính và bao gồm nhiều lỗ có khoảng cách với nhau,

khác biệt ở chỗ, các hình trụ của bộ phận ghép nối của đai đỉnh ốc thứ nhất có thể được chèn vào các lỗ của bộ phận ghép nối tương ứng của đai đỉnh ốc thứ hai để siết chặt bộ phận ghép nối và bộ phận ghép nối tương ứng với nhau.

5. Đai đỉnh ốc bao gồm:

thân chính mềm;

nhiều lỗ trên thân chính;

bộ phận ghép nối ở một đầu của thân chính;

bộ phận ghép nối tương ứng ở đầu kia của thân chính; và

các ổ đỉnh ốc hướng xuống dưới từ các lỗ, mỗi ổ đỉnh ốc bao gồm một vành dưới, nhiều khe dọc được tạo thành trên bề mặt chu vi của ổ đỉnh ốc, và nhiều đầu nhô mở rộng từ vành về phía bên trong ổ đỉnh ốc.

6. Đai đỉnh ốc theo điểm 5, khác biệt ở chỗ, còn bao gồm nhiều rãnh đóng kín, mỗi rãnh được tạo thành trên phần đầu của ổ đỉnh ốc.

7. Đai đỉnh ốc theo điểm 5, khác biệt ở chỗ, còn bao gồm nhiều liên kết tăng cường được tạo thành trên thân chính, mỗi trong số các liên kết tăng cường nối kết hai ổ đỉnh ốc liền kề.

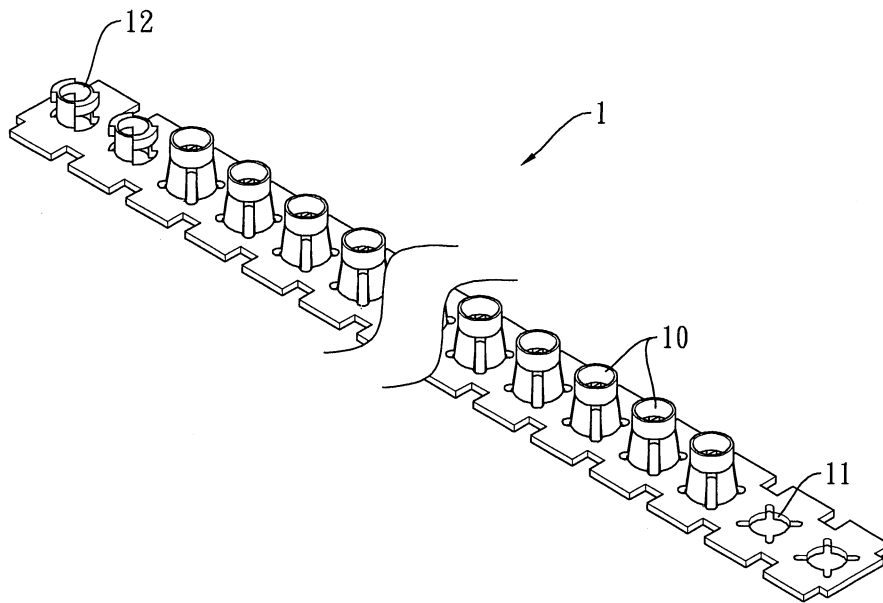


FIG. 1

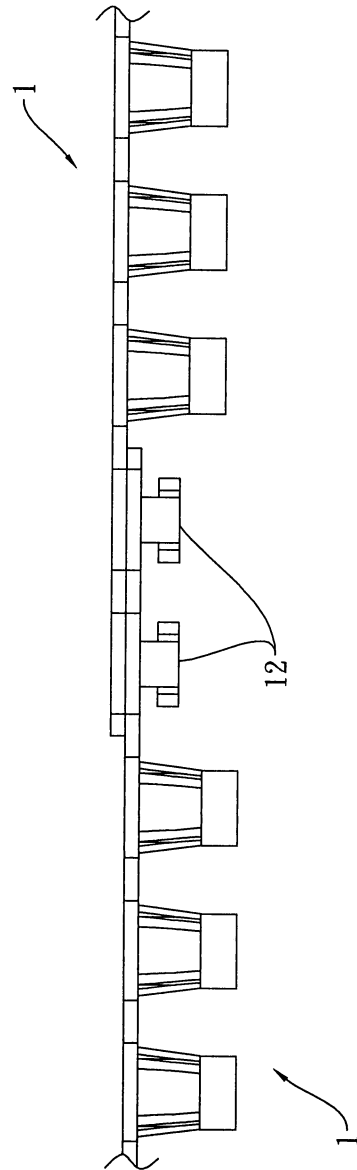


FIG. 2

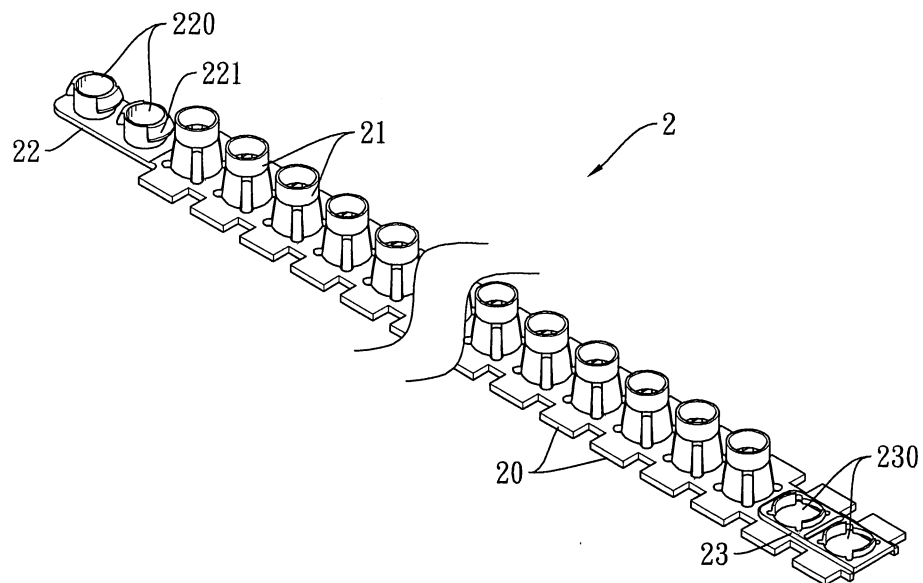


FIG. 3

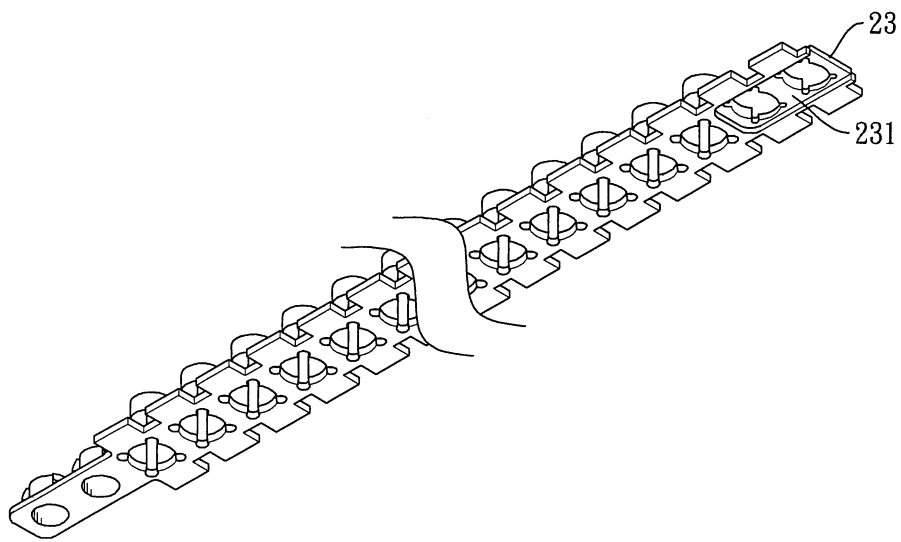


FIG. 4

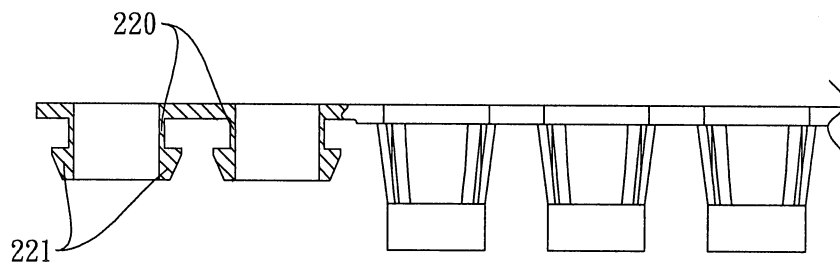


FIG. 5

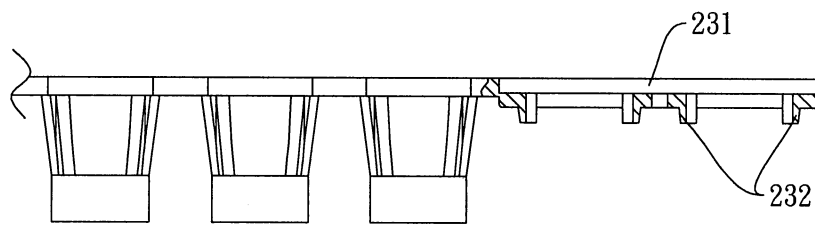


FIG. 6

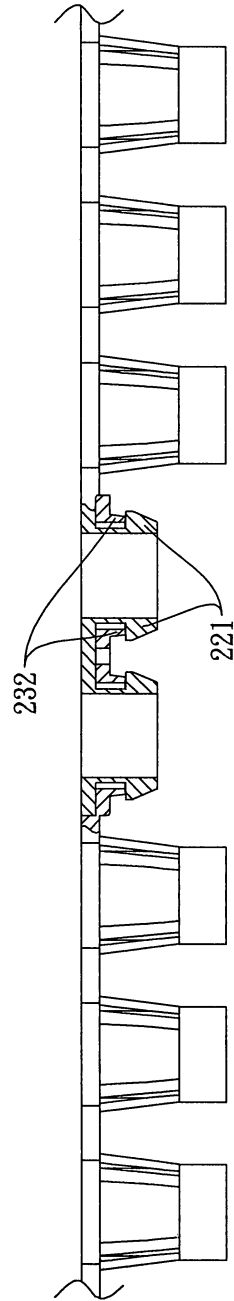


FIG. 7

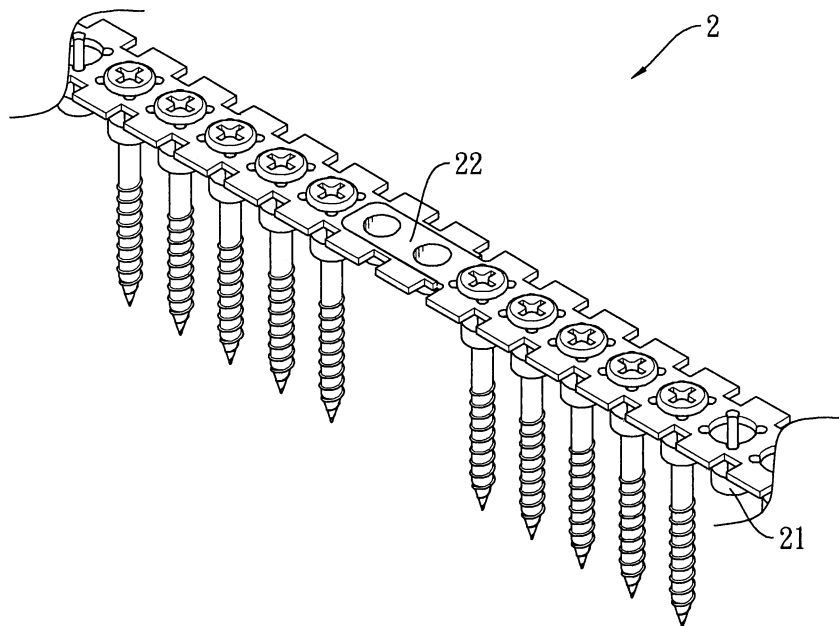


FIG. 8

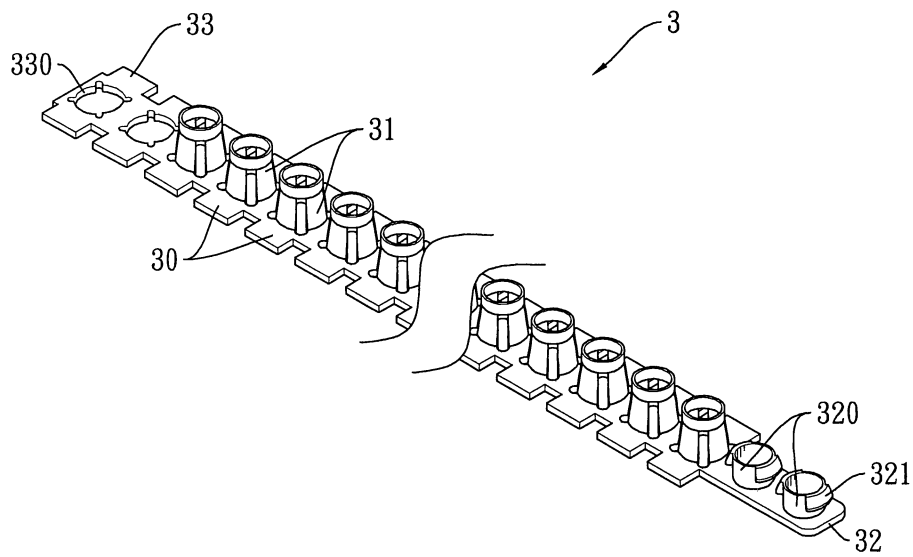


FIG. 9

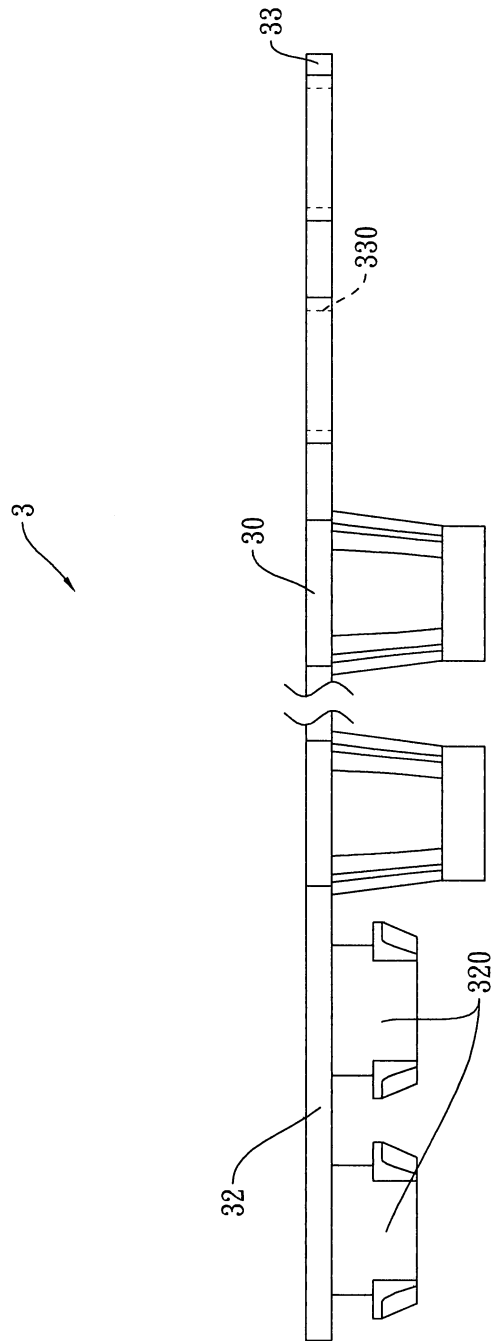


FIG. 10

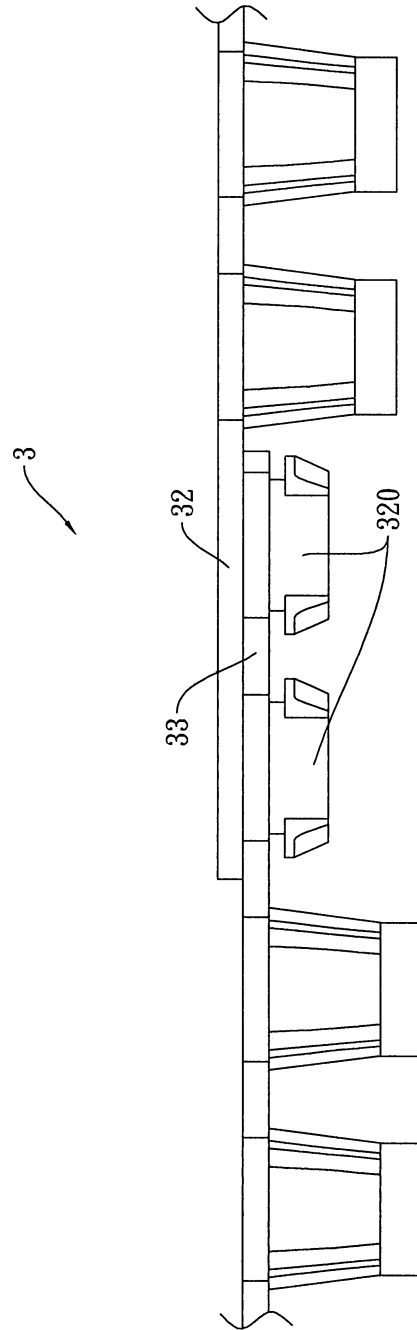


FIG. 11

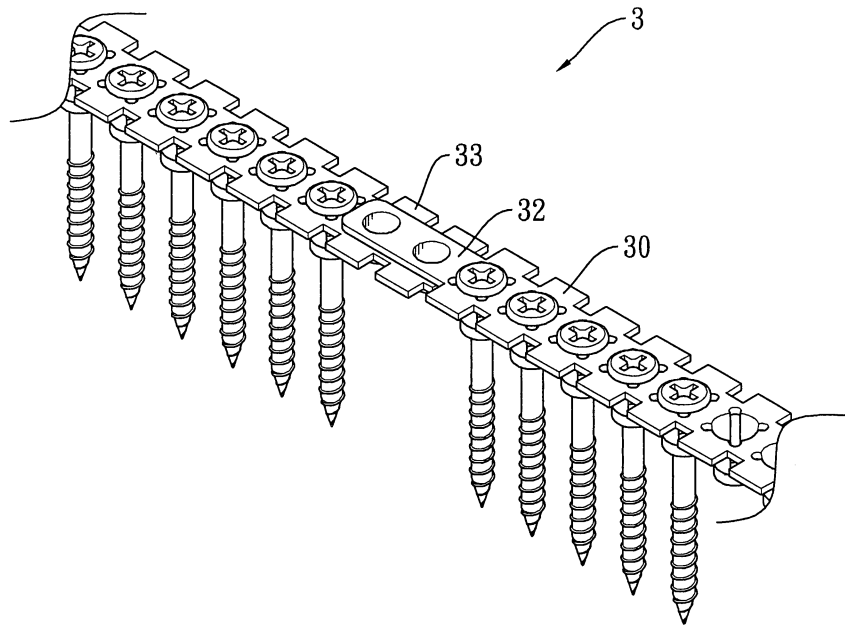


FIG. 12

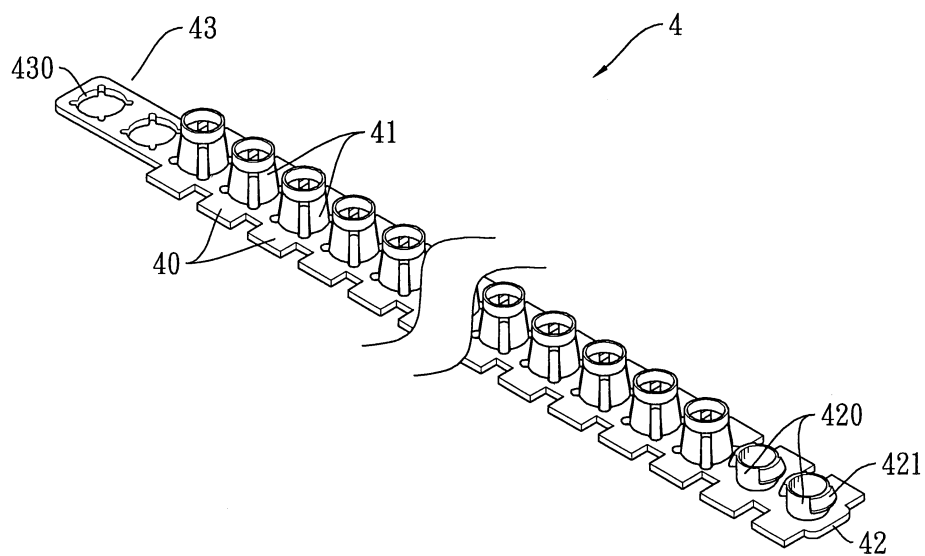


FIG. 13

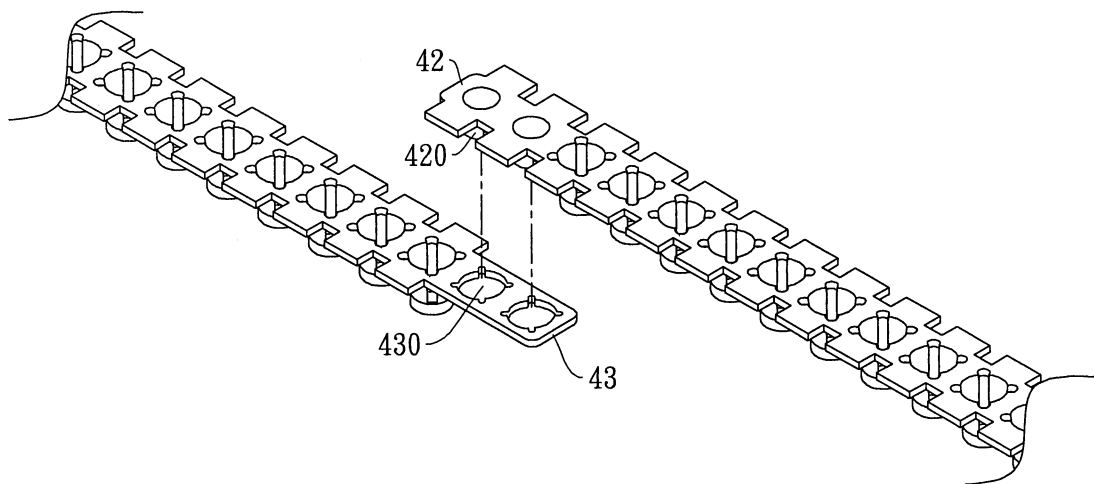


FIG. 14

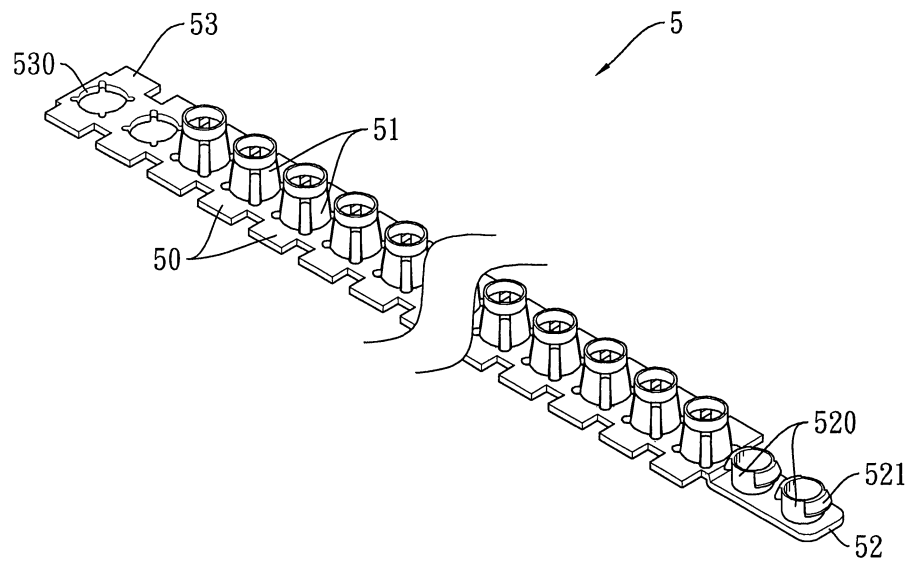


FIG. 15

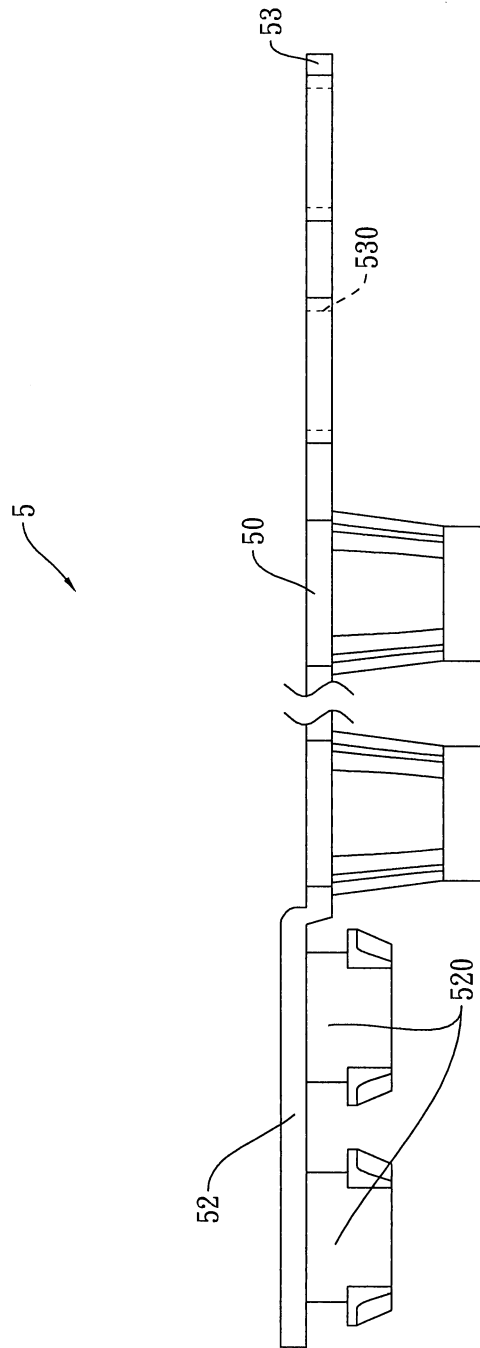


FIG. 16

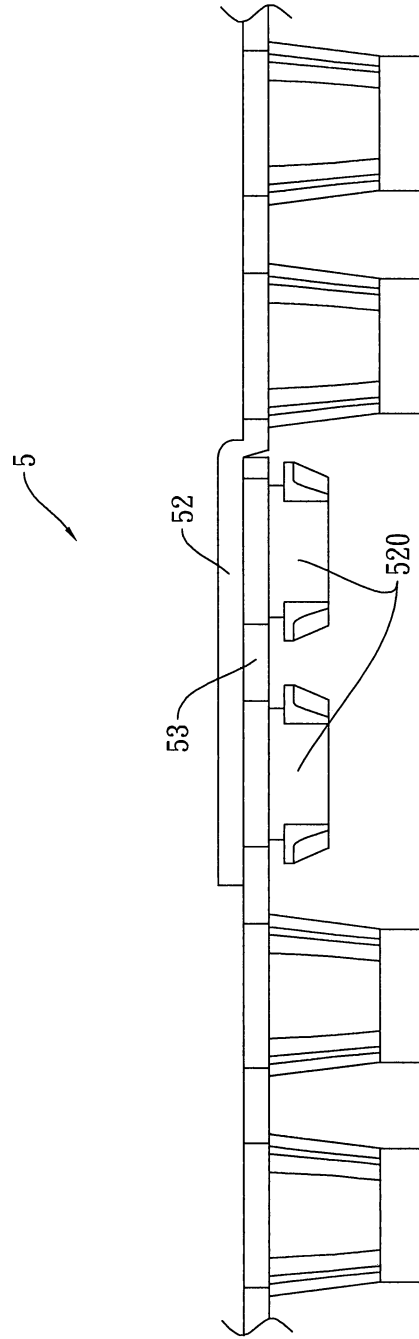


FIG. 17

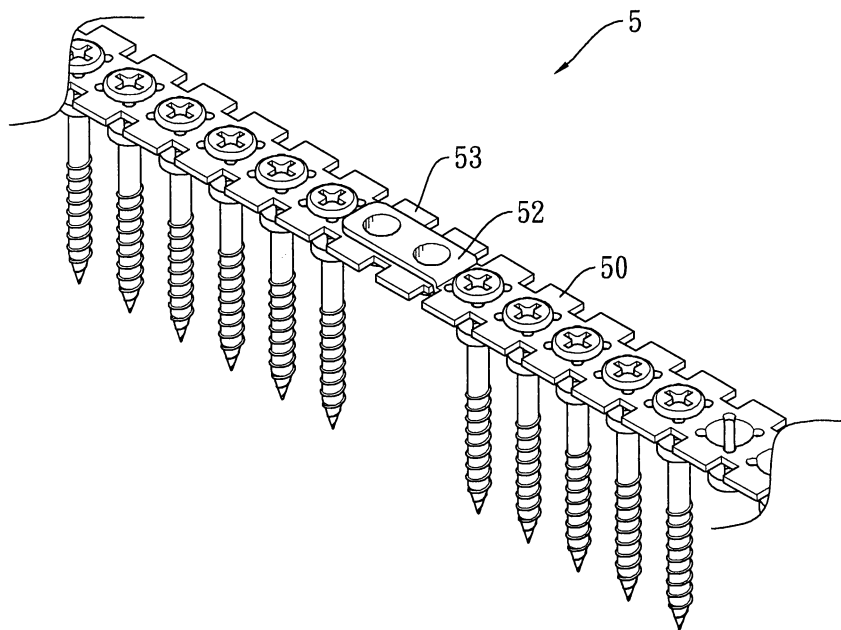


FIG. 18

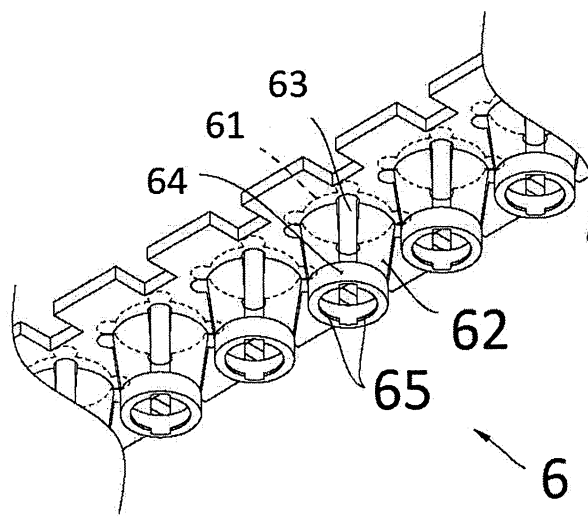


FIG. 19

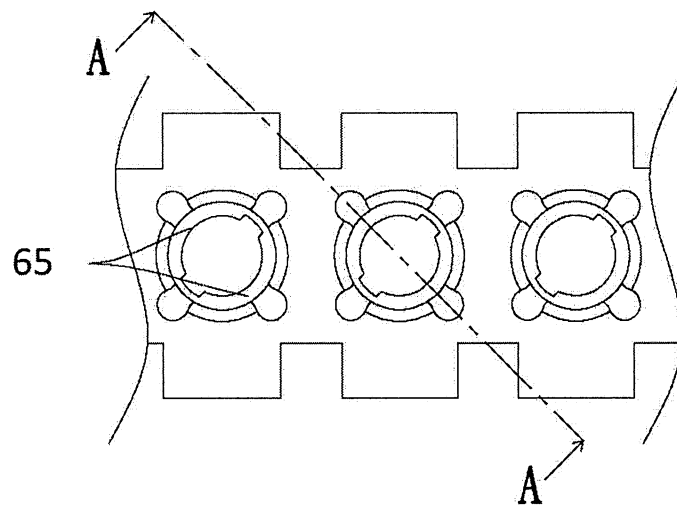


FIG. 20

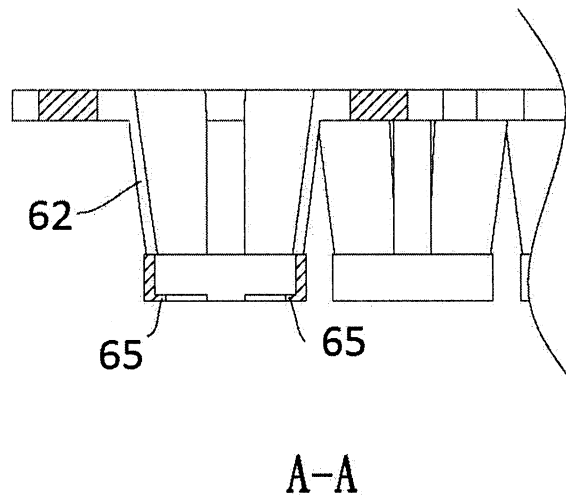


FIG. 21

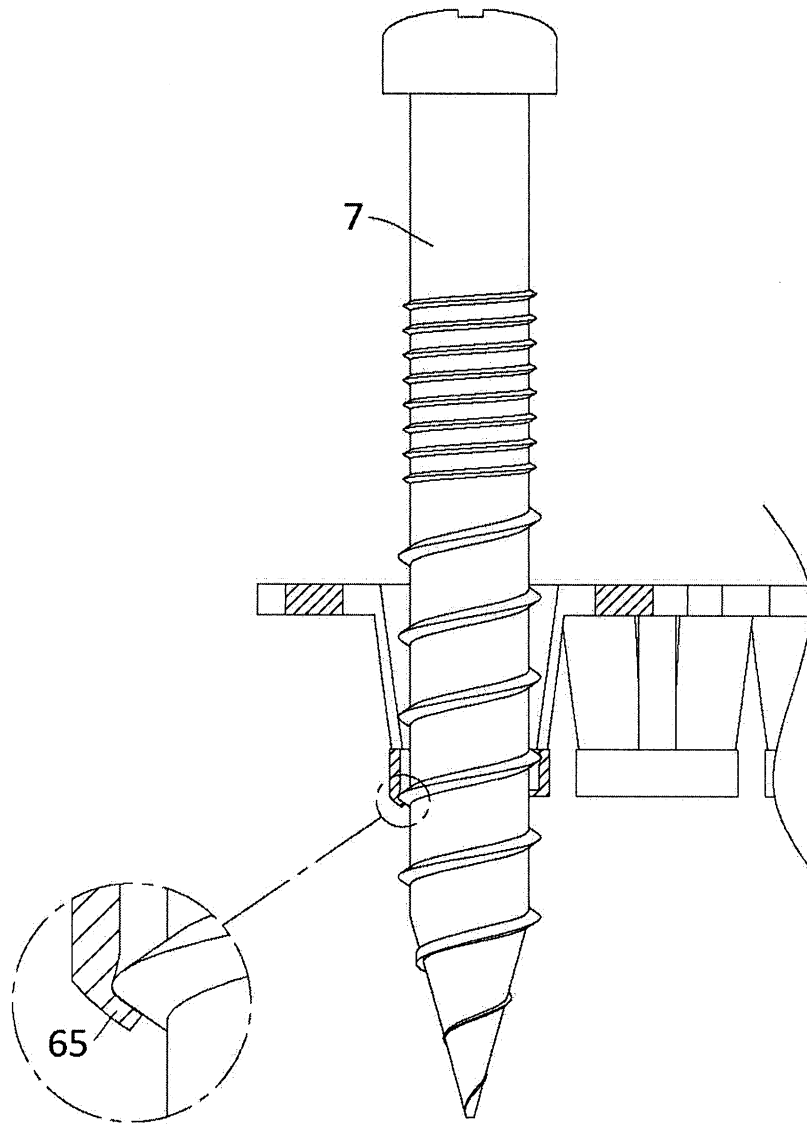


FIG. 22

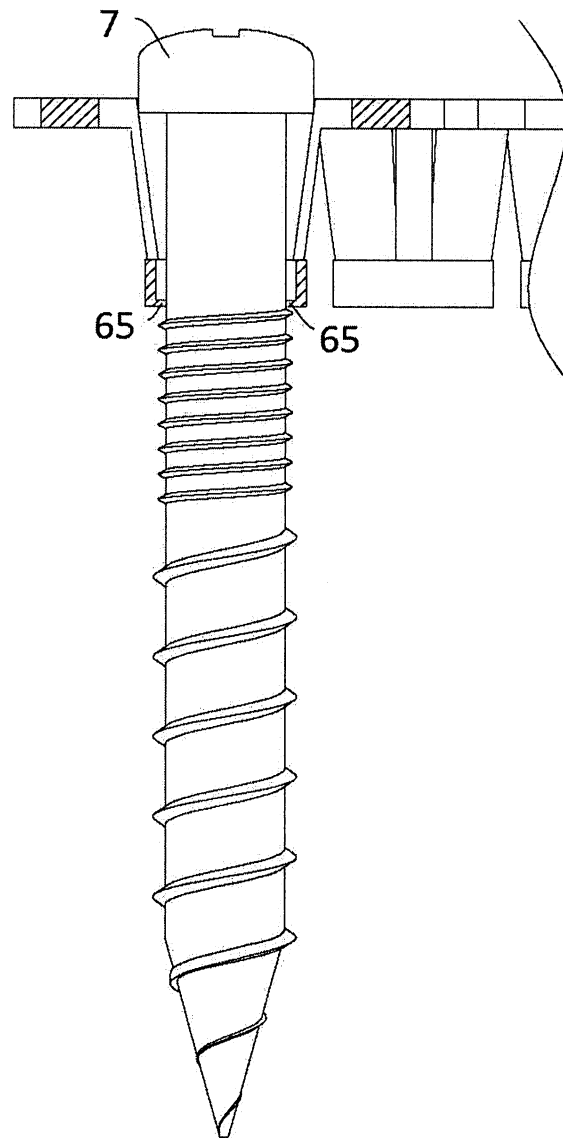


FIG. 23

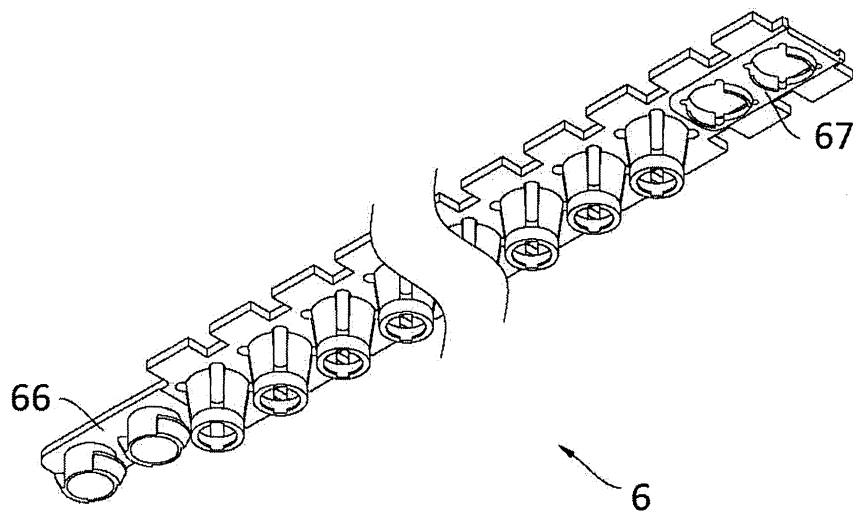


FIG. 24

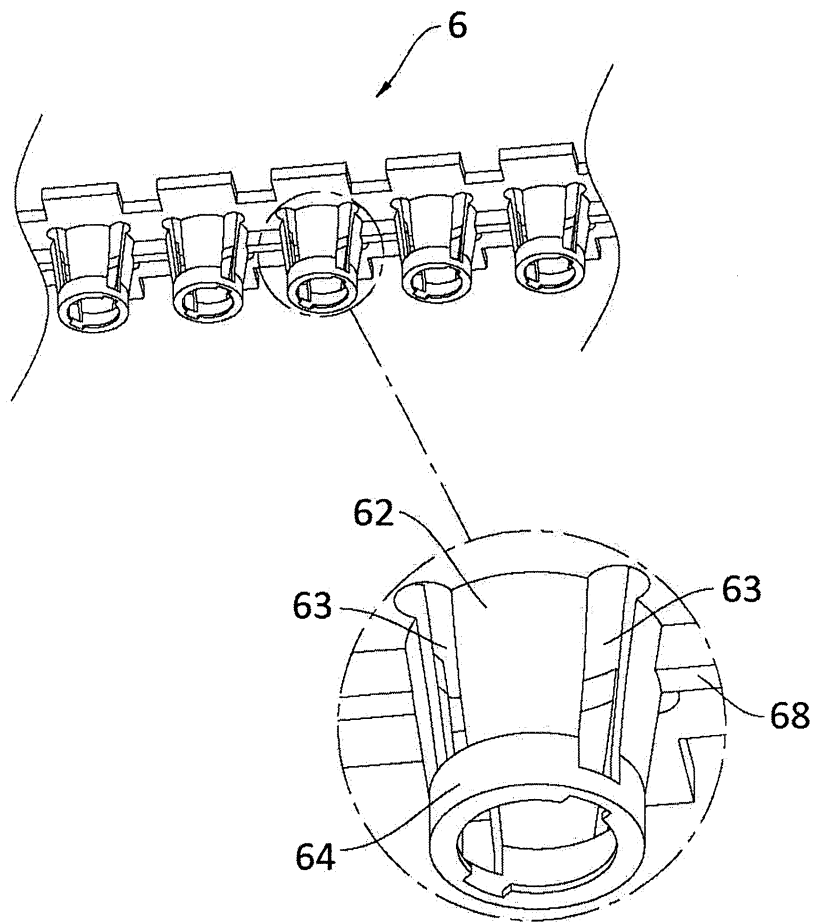


FIG. 25

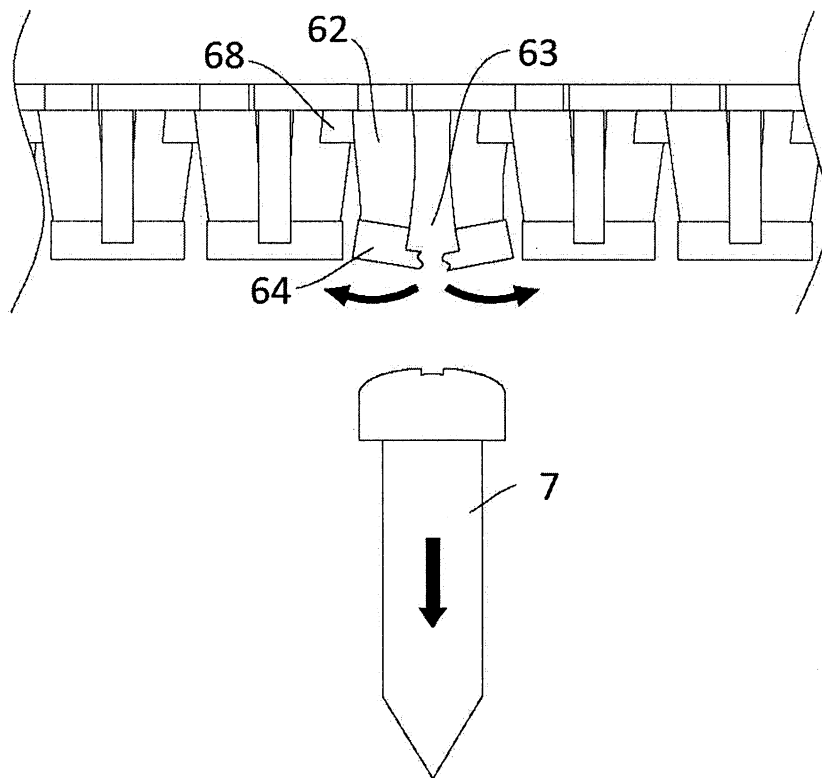


FIG. 26

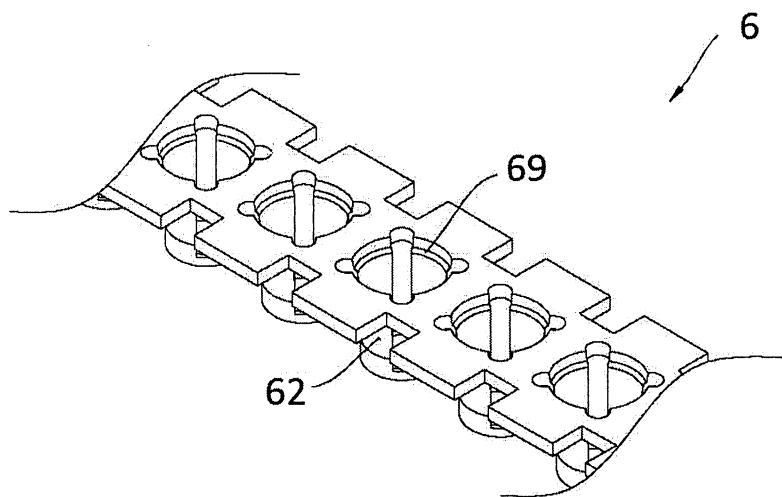


FIG. 27

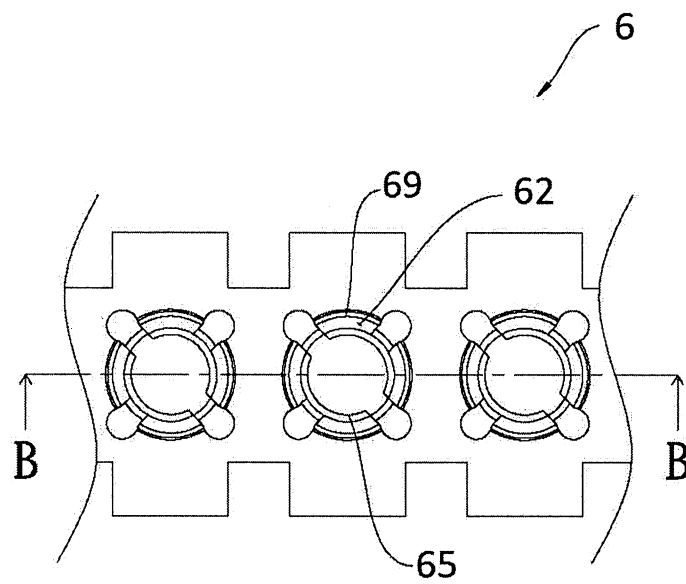


FIG. 28

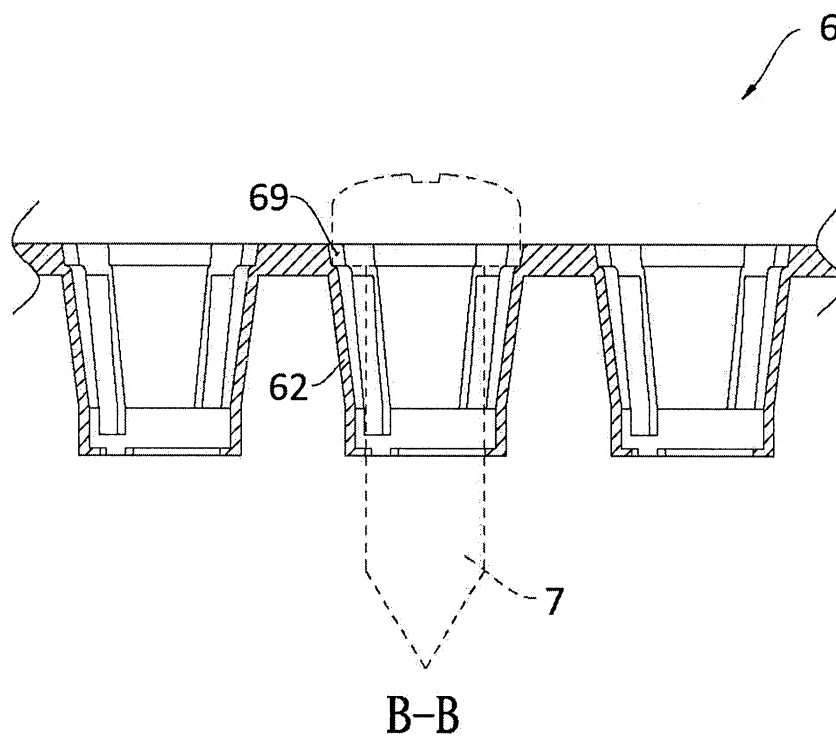


FIG. 29